

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 90/2026/NQ-HĐND

Hà Nội, ngày 27 tháng 01 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Thực hiện khoản 4 Điều 7 Nghị quyết số 258/2025/QH15
ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 258/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù để thực hiện các dự án lớn, quan trọng trên địa bàn Thủ đô;

Thực hiện Thông báo số 217-TB/TU ngày 25 tháng 01 năm 2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về Kết luận của Thường trực, Ban Thường vụ Thành ủy đối với việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố thực hiện khoản 4 Điều 7 Nghị quyết số 258/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội;

Xét Tờ trình số 21/TTr-UBND ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố thực hiện khoản 4 Điều 7 Nghị quyết số 258/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội; Báo cáo thẩm tra số 16/BC-BĐT ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Ban Đô thị Hội đồng nhân dân Thành phố; Báo cáo số 29/BC-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc tiếp thu, giải trình; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết thực hiện khoản 4 Điều 7 Nghị quyết số 258/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định việc thực hiện khoản 4 Điều 7 Nghị quyết số 258/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội (sau đây gọi là Nghị quyết số 258/2025/QH15) đối với các dự án lớn, quan trọng trên địa bàn Thủ đô quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 258/2025/QH15.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Ủy ban nhân dân cấp xã; đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường.
2. Người có đất thu hồi và chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất thu hồi.

Điều 3. Tiêu chí

1. Thuộc các dự án lớn, quan trọng trên địa bàn Thủ đô quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 258/2025/QH15.
2. Thuộc phạm vi ranh giới thu hồi đất để thực hiện các dự án quy định tại khoản 1 Điều này.
3. Không áp dụng đối với các dự án đã và đang triển khai giải phóng mặt bằng trước thời điểm Nghị quyết số 258/2025/QH15 có hiệu lực thi hành.

Điều 4. Mức bồi thường

1. Đối với dự án quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 258/2025/QH15: mức bồi thường (bằng tiền) về đất bằng 02 lần so với mức quy định.
2. Đối với dự án quy định tại các điểm b, c, d và đ khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 258/2025/QH15: mức bồi thường (bằng tiền) về đất bằng 1,5 lần so với mức quy định.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân Thành phố:

a) Chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật và Nghị quyết số 258/2025/QH15;

b) Xây dựng và ban hành bộ tiêu chí chung của Thành phố về điều kiện áp dụng khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 258/2025/QH15 đối với các dự án lớn, quan trọng, cần triển khai ngay trên địa bàn Thành phố bảo đảm được nghiên cứu kỹ lưỡng, thận trọng, làm cơ sở để thực hiện đúng tiêu chí, đúng đối tượng, đúng phạm vi Nghị quyết số 258/2025/QH15, tránh mở rộng tràn lan và phải được công bố, công khai một cách rộng rãi, minh bạch; thống nhất quan điểm trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, bảo đảm thực hiện hiệu quả chính sách;

c) Chịu trách nhiệm về các đối tượng được thụ hưởng Nghị quyết, bảo đảm công bằng, hài hòa lợi ích người dân, nhà nước, doanh nghiệp, không gây thất thoát, lãng phí, lợi ích nhóm, không để xảy ra các vụ việc phức tạp, khiếu kiện đông người, mất an ninh trật tự, an toàn xã hội, đồng thời đáp ứng được tiến độ thực hiện các mục tiêu;

d) Theo dõi, tổng kết, đánh giá và kịp thời báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, điều chỉnh khi cần thiết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp thành phố Hà Nội tuyên truyền, vận động nhân dân tạo sự đồng thuận và phối hợp giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

4. Quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, Ủy ban nhân dân Thành phố kịp thời báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết định điều chỉnh phù hợp.

Điều 6. Hiệu lực thi hành.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 27 tháng 01 năm 2026.

Nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khóa XVI, kỳ họp thứ 31 thông qua ngày 27 tháng 01 năm 2026./.

CHỦ TỊCH

Phùng Thị Hồng Hà